

Số: 419/2020/QĐST-HNGĐ

*Bến Cát, ngày 14 tháng 9 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 768/2020/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 9 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Ông Phạm Văn Ng, sinh năm 1982

Địa chỉ: Khu phố 3, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương.

- Bị đơn: Bà Đặng Thị D, sinh năm 1985

Địa chỉ: Khu phố 3, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Phạm Văn Ng và bà Đặng Thị D.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Phạm Văn Ng và bà Đặng Thị D đồng ý thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho bà Đặng Thị D nuôi 01 con chung Phạm Thị Mai L, sinh ngày 05/10/2007 và Phạm Văn Đại M, sinh ngày 11/6/2014. Ông Phạm Văn Ng có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng/tháng/cháu. Thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Đặng Thị D cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng ông Phạm Văn Ng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Hai bên được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, không ai được quyền cản trở. Khi cần thiết, một trong hai bên đều có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về án phí: Hai bên thỏa thuận

Ông Phạm Văn Ng tự nguyện chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí cấp dưỡng và được khấu trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0048077 quyển sổ AA/2016 ngày 03/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã B, tỉnh Bình Dương.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- UBND xã Q, huyện Nho Q, tỉnh Ninh Bình;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Lưu: HS, VT.

**THẨM PHÁN**

**Hồ Thị Hoa**

